

Số: 12/2020/QĐST-VDS

Thanh Khê, ngày 01 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đặng Ngọc Hưng

Thư ký phiên họp: Ông Lê Văn Linh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên họp: Ông Lê Thanh Tráng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 117/2020/TLST-VDS ngày 10 tháng 7 năm 2020 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 117/2020/QĐST-VDS ngày 23 tháng 11 năm 2020 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Bà Lê Thị Bạch L1, sinh năm 1960. Trú tại: Số K309/01 đường A, phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1/ Bà Lê Thị Bạch L2, sinh năm 1963; Trú tại: Số K309/01 đường A, phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng.

2/ Bà Lê Thị Bạch N, sinh năm 1967; Trú tại: Số K309/01 đường A, phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng.

3/ Ông Lê Văn H, sinh năm 1971; Trú tại: Số K309/01 đường A, phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng.

4/ Bà Lê Thị Bạch M, sinh năm 1973; Trú tại: Tập thể A, tổ 15, phường D, quận E, thành phố Hà Nội.

5/ Chị Lê Thị Hồng A, sinh năm 1986; Trú tại: Số 159/11 đường G, quận C, thành phố Đà Nẵng.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Lê Thị Bạch L1 yêu cầu Tòa án tuyên bố em ruột bà là ông Lê Văn D (sinh năm 1969, nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 128A đường T, liên gia M, khóm N, phường G, quận K, Đà Nẵng, nay là địa chỉ K309/01 đường A, phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng) là đã chết, do bị tai nạn đuối nước, không tìm thấy xác vào khoảng tháng 01 năm 1979.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người yêu cầu và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng nhận định:

[1] Về thẩm quyền Tòa án và thủ tục tố tụng: Theo Tờ khai gia đình hộ bà Trương Thị A lập ngày 12/02/1974 thì ông Lê Văn D có nơi cư trú cuối cùng là Số nhà 128A đường T, liên gia M, khóm N, phường G, quận K, Đà Nẵng (Nay là địa chỉ K309/01 A phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng). Theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Tại phiên họp, người yêu cầu là bà Lê Thị Bạch L1 có mặt; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị Bạch L2, bà Lê Thị Bạch N, ông Lê Văn H, bà Lê Thị Bạch M, chị Lê Thị Hồng A có đơn xin vắng mặt tại phiên họp. Do đó, căn cứ vào Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự theo quy định.

[2] Về nội dung yêu cầu:

[2.1] Bà Lê Thị Bạch L1 trình bày: Cha mẹ bà L1 là cụ Lê Văn X, sinh năm 1926 và cụ Nguyễn Thị M, sinh năm 1928 (đều đã chết) trước đây cư trú tại Số nhà 128A đường T, liên gia M, khóm N, phường G, quận K, Đà Nẵng (Nay là địa chỉ K309/01 A phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng) có sinh được 08 người con gồm:

+ Bà Lê Thị Bạch L1, sinh năm 1960. Trú tại: Số K309/01 đường A, phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng.

+ Bà Lê Thị Bạch L2, sinh năm 1963, Trú tại: Số K309/01 đường A, phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng.

+ Bà Lê Thị Bạch N, sinh năm 1967, Trú tại: Số K309/01 đường A, phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng.

+ Ông Lê Văn H, sinh năm 1971, Trú tại: Số K309/01 đường A, phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng.

+ Bà Lê Thị Bạch M, sinh năm 1973; Trú tại: Tập thể A, tổ 15, phường D, quận E, thành phố Hà Nội

+ Ông Lê Văn S, sinh năm 1950, chết năm 1999.

+ Ông Lê Văn H, sinh năm 1965, chết năm 2003, không đăng ký kết hôn và có 01 con là chị Lê Thị Hồng A, sinh năm 1986.

+ Ông Lê Văn D, sinh năm 1969.

Khoảng tháng 01 năm 1979, vì hoàn cảnh gia đình khó khăn nên bà nội bà L1 là cụ bà Trương Thị A (sinh năm 1895, thẻ căn cước số 5859400 cấp ngày 17/12/1970 tại Đà Nẵng) đã dắt cháu nội là ông Lê Văn D (em ruột bà L1) vào Bình Dương để đi ăn xin. Khi vào Bình Dương thì gia đình được tin là ông Lê Văn D đang trong lúc đi tắm trên sông Bé (tên địa danh vào thời điểm trên) thì bị đuối nước chết, xác của ông D cũng bị cuốn theo nước không tìm thấy được.

Từ thời điểm tháng 01 năm 1979 tới nay, gia đình bà L1 không có tin tức xác thực là ông Lê Văn D còn sống. Tại thời điểm năm 1979 thì ông Lê Văn D mới 10 tuổi, chưa có vợ con. Hiện cha mẹ bà L1 đã mất. Do đó, bà L1 yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Văn D (sinh năm 1969, nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 128A đường T, liên gia M, khóm N, phường G, quận K, Đà Nẵng, nay là địa chỉ K309/01 A phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng) là đã chết, do bị tai nạn đuối nước, không tìm thấy xác vào khoảng tháng 01 năm 1979.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị Bạch L2, bà Lê Thị Bạch N, ông Lê Văn H, bà Lê Thị Bạch M, chị Lê Thị Hồng A đều có đơn thống nhất với nội dung trình bày của bà Lê Thị Bạch L1.

[2.2] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị Bạch L1 tuyên bố ông Lê Văn D là đã chết.

[2.3] Tòa án xét thấy: Bà Lê Thị Bạch L1 là chị của ông Lê Văn D nên có quyền yêu cầu tuyên bố ông Lê Văn D là đã chết. Theo lời trình bày của các đương sự và Đơn xin xác nhận người thân là anh Lê Văn D đã mất lập ngày 20 tháng 6 năm 2020 thì tổ trưởng tổ 45, Tân Chính (giai đoạn từ năm 1975 đến năm 1989) là ông Hồ Cư xác nhận có biết gia đình bà Trương Thị A có hoàn cảnh người cháu nội tên Lê Văn D đã té sông chết đuối nước ở Bình Dương mất tích. Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã ra quyết định thông báo tìm kiếm đối với người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết đối với ông Lê Văn D và đăng quyết định trên báo Nhân dân trong 03 số liên tiếp vào các ngày 21, 22, 23 tháng 7 năm 2020; phát trên Trung tâm Truyền hình Việt Nam khu vực Miền Trung – Tây Nguyên (VTV8) vào lúc 06 giờ 35 phút các ngày 21, 22, 23 tháng 7 năm 2020; đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng theo quy định của pháp luật. Từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên đến nay đã quá 04 tháng nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc ông D còn sống.

Do tháng 01 năm 1979 là thời điểm biết được tin tức cuối cùng của ông Lê Văn D nhưng không xác định được ngày có tin tức cuối cùng của ông Lê Văn D nên theo quy định tại khoản 1 Điều 68, điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì thời hạn 02 năm tính từ ngày 01 tháng 02 năm 1979.

Xét thấy: Đã quá 02 năm kể từ ngày bị tai nạn mà không có tin tức xác thực ông Lê Văn D còn sống theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên yêu cầu của bà Lê Thị Bạch L1 tuyên bố ông Lê Văn D là đã chết là có căn cứ, được chấp nhận. Ngày chết của ông Lê Văn D được xác định là ngày 01 tháng 02 năm 1981.

Căn cứ vào Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; Tài sản của ông Lê Văn D (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[4] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự bà Lê Thị Bạch L1 phải chịu theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 367, 370 và 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điểm c khoản 1 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Lê Thị Bạch L1 về việc yêu cầu tuyên bố ông Lê Văn D là đã chết.

1. Tuyên bố: Ông Lê Văn D (sinh năm 1969, nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 128A đường T, liên gia M, khóm N, phường G, quận K, Đà Nẵng, nay là địa chỉ K309/01 A phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng) là đã chết. Ngày chết của ông Lê Văn D là ngày 01 tháng 02 năm 1981.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; Tài sản của ông Lê Văn D (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) bà Lê Thị Bạch L1 phải chịu nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ mà bà Lê Thị Bạch L1 đã nộp theo biên lai thu số 0002152 ngày 10 tháng 7 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Bà L1 đã nộp đủ lệ phí.

Chi phí cho việc thông báo tìm kiếm ông Lê Văn D trên các phương tiện thông tin đại chúng là 3.360.000 đồng (gồm: 2.700.000đ tại báo Nhân dân và

660.000đ tại Trung tâm Truyền hình Việt Nam khu vực Miền Trung – Tây Nguyên (VTV8), bà Lê Thị Bạch L1 phải chịu. Bà L1 đã nộp.

3. Bà Lê Thị Bạch L1 có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị Bạch L2, bà Lê Thị Bạch N, ông Lê Văn H, bà Lê Thị Bạch M, chị Lê Thị Hồng A vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày Quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND q. Thanh Khê;
- Chi cục THADS q. Thanh Khê;
- UBND p. B, q. C;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đặng Ngọc Hưng